**TUẦN I: MỘT SỐ HTTN VỚI CUỘC SỐNG CON NGƯỜI**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH**  Vẽ HTTN bé thích | 1.**Kiến thức**:  Trẻ biết vẽ các hiện tượng thời tiết theo ý thích của mình, thể hiện được đặc điểm đặc trưng của hiện tượng đó.  **2.Kỹ năng**:  - Rèn kỹ năng phối hợp các nét vẽ: thẳng, xiên, vòng cung. Kỹ năng sắp xếp bố cục, lựa chọn màu và tô tranh đẹp. Phát triển óc quan sát, trí tưởng tượng và khả năng sáng tạo nghệ thuật trong tạo hình. **3.Thái độ**:  Giáo dục trẻ cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trẻ không đồng tình với hành vi chặt cây phá hoại rừng, biết ích lợi của việc trồng cây để bảo vệ rừng, ngăn lũ lụt. | Cô:  - Nhạc bài hát: “ Giọt mưa và em bé”, dù múa.  - Tranh gợi ý về các hiện tượng thời tiết: nắng, mưa, cầu vồng.  Trẻ:  - Bút màu, bút lông.  - Màu dạ, màu nước,...  - Giá treo sản phẩm. | **1. Ổn định**  - Cô và cháu vận động theo nhạc bài: “Giọt mưa và em bé”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **\* Quan sát, nhận xét tranh:(Bố cục, màu sắc, chất liệu,...)**  - Xem tranh1: Vẽ nắng trên biển  + Tranh vẽ cảnh gì?  + Trên cao cao có gì? ông mặt trời như thế nào?  + Khi trời nắng con thấy quang cảnh bầu trời như thế nào?  + Cảnh vật dưới ánh nắng như thế nào?  - Tranh vẽ cảnh trời nắng trên biển, bầu trời trong xanh, có nhiều đám mây trắng trôi lơ lững trên bầu trời, ông mặt trời chiếu những tia nắng vàng xuống biển làm cho nước biển càng trong xanh, óng ánh, những con sóng lăn tăn vỗ vào bờ cát trông rất đẹp...  - Xem tranh 2: Vẽ cảnh trời mưa – trẻ nhận xét  - Xem tranh 3: Vẽ cầu vồng trẻ nhận xét  **\* Hỏi ý định trẻ, định hướng nhiệm vụ**  + Theo các con, khi vẽ về hiện tượng tự nhiên con sẽ vẽ gì?  - Mời nhiều trẻ nói ý định của trẻ.  + Nếu vẽ mưa con sẽ vẽ như thế nào? vẽ mưa lớn hay mưa nhỏ?  bầu trời lúc mưa con sẽ tô màu như thế nào?con có định vẽ thêm cảnh gì dưới mưa không?  + Nếu vẽ trời nắng con sẽ vẽ như thế nào?  - Cô gợi ý trẻ vẽ ông mặt trời, bầu trời có nhiều mây xanh, và một số cảnh vật bên dưới: cây cỏ hoa lá…  + Bạn nào thích vẽ cầu vồng? Con sẽ vẽ cầu vồng ntn?  - Cô gợi ý trẻ vẽ: dùng nhiều màu sắc vẽ nhiều đường vòng cung liền kề nhau để tạo thành chiếc cầu vồng, gợi ý trẻ vẽ thêm cảnh vật bên dưới.  ***\* Trẻ thực hiện:*** bật nhạc không lời  - Cô cho trẻ về bàn thực hiện (cô đến từng bàn hỏi trẻ và hướng dẫn thêm cho những trẻ yếu)  ***\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm***  - Trẻ treo bài và được quan sát tranh.  - Các con thấy bức tranh của bạn nào đẹp? Vì sao?  - Con giới thiệu bức tranh của mình?  - Cô nhận xét chung  **3. Kết thúc:**Hát “Khúc hát dạo chơi” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Dạy trẻ nhận biết hình vuông, chữ nhật | **1. Kiến thức**  - Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các hình: vuông, chữ nhật  - Trẻ nhận biết, phân biệt được các hình thông qua tính chất của các hình (cạnh, góc, lăn được hay không)  - Trẻ nhận biết được 1 số đồ dùng đồ chơi có dạng hình: Vuông, chữ nhật  **2. Kỹ năng**  - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh cho trẻ  - Phát triển ngôn ngữ, tư duy cho trẻ  - Biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô  **3. Thái độ**  - Yêu thích, hứng thú tham gia hoạt động | Cô:  - Máy tính, máy chiếu  - Hình ảnh các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật  - 1 số đồ dùng có dạng hình tròn , vuông, tam giác,chữ nhật  Trẻ:  - Mỗi trẻ 1 rổ đủ các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cô và trẻ hát bài “ cháu yêu bà” và trò chuyện về gia đình  - Cô giới thiệu hôm nay bà tặng cho cả lớp 1 rổ quà và để trẻ đoán  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **Ôn nhận biết các hình có dạng hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác, hình tròn.**  - Xem trình chiếu và gọi tên hình  - Hình gì xuất hiện?  **Dạy trẻ nhận biết, phân biệt hình tròn với hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật**  - Cô chia trẻ thành 3 nhóm, so sánh hình và đưa ra nhận xét điểm giống và khác nhau giữa 2 hình:  + Nhóm 1: so sánh hình tròn với hình chữ nhật.  + Nhóm 2: so sánh hình tròn với hình vuông.  + Nhóm 3: so sánh hình tròn hình tam giác.  - Cho trẻ lăn hình, đặt những hình lăn được sang 1 bên, những hình không lăn được sang 1 bên.  + Trẻ lăn hình  + Trẻ kết luận hình nào lăn được, hình nào không lăn được, vì sao?  + Cô kết luận lại:  + Hình tròn lăn được vì có đường bao cong tròn  + Hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật không lăn được vì có được bao thẳng, có góc nên không lăn được.  **Luyện tập củng cố**  **Trò chơi 1: “Cáo và thỏ”**  + Cách chơi: Các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật làm nhà, trẻ làm thỏ, khi thấy cáo thì bầy thỏ nghe hiệu lệnh chạy về nhà hình gì thì chạy nhanh về nhà hình đó kẻo cáo bắt  + Cô và các cháu vừa chơi vừa đọc thơ:  " Trên bãi cỏ   Thỏ nhớ nhé  Nhà hình vuông (tam giác, chữ nhật, tròn)   Chạy cho mau    Kẻo bị bắt"  **Trò chơi 2: Hội thi “Gia đình khéo tay”**  *Cách chơi:* trẻ xếp thành 3 hàng dọc, mỗi đội sử dụng những tấm hình để xây cho đội mình một ngôi nhà. trong khoảng thời gian là 1 bản nhạc Khi bản nhạc kết thúc đội nào xây xong trước xây đẹp xếp khít các hình thì đội đó sẽ là đội thắng cuộc.  **3. Kết thúc**  Nhận xét và tuyên dương trẻ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVH**  Truyện “Câu chuyện về giọt nước” – Tuyết Lê | **1. Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên câu chuyện, tên tác giả.  - Trẻ hiểu nội dung câu chuyện  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ trả lời câu hỏi của cô đầy đủ câu, rõ ý  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên và bảo vệ nguồn nước. | **Cô:**  Bài giảng điện tử “Câu chuyện về giọt nước”  Máy tính, máy chiếu  **Trẻ:**  - Trang phục gon gàng, tâm lý thoải mái. | **1. Ổn định tổ chức.** - Hát bài “Mưa” - Hỏi trẻ vừa hát bài hát gì? - Trong bài hát nói về gì? **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \* Cô giới thiệu tên truyện, tên tác giả  - Cô kể lần 1.Hỏi tên câu chuyện, tên tác giả  - Cô kể lần 2 (trình chiếu)  \* Đàm thoại về nội dung câu chuyện bằng hình ảnh  - Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (chị Gió, cô Mây Hồng, cô Mưa, bác Mặt trời, cô Sen Hồng)  - Khi cô Sen Hồng thắc mắc: “giọt nước bé nhỏ này đến đây bằng cách nào nhỉ?” thì ai đã lên tiếng? (chị Gió)  - Chị gió đã nói gì với cô Sen Hồng?  - Sau đó là ai nói đó là giọt nước của mình? (Cô Mây Hồng)  - Tiếp theo là ai? (cô Mưa)  - Ai đã giúp các cô ấy tìm ra chủ nhân của giọt nước?  - Bác Mặt Trời đã nói cho mọi người biết điều gì?  \* Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên bảo vệ nguồn nước.  \* Cô tổ chức cho trẻ đi xem phim  **3. Kết thúc:**  Nhận xét, kết thúc hoạt động: |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….... | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………… ……………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………… ……………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPKH**  Bé tìm hiểu về hiện tượng “Gió” | **1.Kiến thức**  **-** Trẻ biết một vài đặc điểm của gió: các tính chất của gió, nguyên nhân tạo ra gió, các mức độ của gió, tác dụng và tác hại của gió với đời sống con người, cây cối, con vật.  **2.Kỹ năng**  - Phát triển kỹ năng quan sát, so sánh phân loại, tư duy, ghi nhớ cho trẻ.  - Mở rộng thêm vốn từ cho trẻ.  **3.Thái độ**  - Giáo dục trẻ biết ích lợi của gió tận hưởng những nguồn gió tự nhiên, biết sử dụng hợp lý nguồn gió nhân tạo  - Biết bảo vệ cơ thể khi thời tiết thay đổi, gió to và lạnh. | Cô:  - Bóng bay, dây, tranh ảnh về hiện tượng gió  - 1 chiếc quạt giấy  - Bài giảng điện tử  - Máy tính, máy chiếu  Trẻ:  - Mỗi trẻ 1 rổ có: bông, bông hoa, dây ruy băng, viên sỏi | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cô và trẻ hát và trò chuyện về bài hát “Cho tôi đi làm mưa với’.  - Cho trẻ xem đoạn clip về trời hiện tượng “ Gió”.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \*Tìm hiểu về gió nhân tạo:  - Cho trẻ quan sát và thực hiện một số hoạt động sau:  + Thổi bông, thổi hoa, dây ruy băng.  + Thổi sỏi  + Quạt bằng tay  + Quạt điện  - Trình bày hiện tượng xảy ra  - Giải thích hiện tượng  - Các loại gió nhân tạo  - Tác dụng của gió nhân tạo  - Tác hại của gió nhân tạo  - Cách sử dụng gió nhân tạo hiệu quả và tiết kiệm.  \*Tìm hiểu về gió tự nhiên  - Quan sát clip về gió tự nhiên  - Các mức độ của gió tự nhiên  - Ích lợi của gió tự nhiên  - Tác hại của gió tự nhiên  - Sử dụng gió tự nhiên hiệu quả  \*Luyện tập  - Trò chơi 1: Thi xem đội nào nhanh  Chia lớp thành 3 đội, mỗi đội đứng thành 1 hàng dọc.  + Cách chơi: Trẻ có nhiệm vụ tìm và gắn tranh lên bảng theo yêu cầu: phân loại gió nhân tạo và gió tự nhiên.  + Luật chơi: Đội nào gắn được nhiều tranh đúng yêu cầu thì đội đó chiến thắng.  - Trò chơi 2: Ai tài, ai khéo.  + Cách chơi: Trẻ có nhiệm vụ thổi bóng bay sao cho quả bóng trôi từ đầu dây đến cuối dây mà không được chạm tay vào bóng. Chơi theo hình thức tiếp sức.  + Luật chơi: Đội nào thổi được nhiều bóng về đích nhất thì đội đó chiến thắng.  **3. Kết thúc:**Nhận xét và tuyên dương trẻ, chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDAN**  - VĐTN: Trời nắng, trời mưa - Nghe hát: Hạt nắng hạt mưa  - Trò chơi: Vận động theo nhạc | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết vận động minh hoạ bài hát trời nắng trời mưa  - Hiểu nội dung bài hát cô hát cho trẻ nghe  **2.Kỹ năng**  - Trẻ hát rõ lời, đúng nhạc, biểu diễn tự nhiên bài hát trời nắng, trời mưa  - Biết phối hợp bài hát với vận động nhịp nhàng theo lời bài hát  - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát  - Biết chơi trò chơi vận động theo nhạc  **3.Thái độ:**  **-** Trẻ hứng thú học | Cô:  - Nhạc các bài hát sử dụng trong giờ học :Trời nắng, trời mưa và hạt nắng, hạt mưa, và một số bài hát trong chủ đề  - Máy tính, máy chiếu  Trẻ:   * Trang phục tự chọn, dụng cụ gõ đệm các loại | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài “Trời nắng, trời mưa” và cho trẻ đoán tên bài hát.  - Cho trẻ hát lại bài hát 1 lần  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **\* VĐTN: Dạy vận động bài “Trời nắng, trời mưa”**  - Cô làm mẫu lần 1  - Cô làm mẫu lần 2: Cô vừa vận động lại cho trẻ xem.  - Cô cho trẻ thực hiện theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân. (cô chú ý sửa sai cho trẻ sau mỗi lần trẻ thực hiện)  **\*Nghe hát: “Hạt nắng, hạt mưa”**  - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả.  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1.  - Cô hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.  - Cô giảng giải nội dung  - Cô cho trẻ nghe và xem băng đĩa.  **\*Trò chơi:Vận động theo nhạc.**  - Cách chơi. Cô cho trẻ nghe nhạc và vận động theo nhạc bài hát trời nắng, trời mưa. Khi nhạc nhanh trẻ vận động nhanh, khi nhạc chậm trẻ vận động chậm. Cho trẻ đi theo vòng tròn và cho trẻ chơi  - Nhận xét sau khi chơi  **3. Kết thúc:**Nhận xét và tuyên dương trẻ, chuyển HĐ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**TUẦN Il: MẶT TRỜI, MẶT TRĂNG VÀ CÁC VÌ SAO**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH**  Vẽ về biển  (Đề tài**)** | 1.**Kiến thức**:  - Trẻ biết tạo ra các bức tranh vẽ về biển theo trí tưởng tượng của mình từ các kỹ năng đã học. - Trẻ biết về cảnh đẹp của một số vùng biển ( Vịnh Hạ Long, Biển Nha Trang, Biển Vũng Tàu,...  **2.Kỹ năng**:  - Trẻ biết sử dụng các kỹ năng vẽ, tô màu, xếp dán để tạo thành bức tranh vẽ về biển với các nguyên liệu khác nhau ( màu sáp, màu nước, các loại bút màu, các loại hạt, Rắc nhũ màu, bông, tăm bông, hình cắt sẵn...) - Rèn luyện sự khéo léo của đôi tay. Có thể đặt tên cho bài vẽ của mình. Phát triển năng lực thẩm mỹ, sáng tạo, cảm thụ cảnh đẹp thiên nhiên của các vùng biển. Phát triển kỹ năng làm việc theo nhóm nhỏ .  **3.Thái độ**:  - GD trẻ tình cảm yêu mến cảnh đẹp của quê hương, đất nước.  - Giáo dục trẻ an toàn khi đi chơi biển. - Trẻ cảm thấy tự hào với những sản phẩm do mình làm ra. | Cô:  - Nhạc bài hát: “ Bé yêu biển lắm”.  - Tranh gợi ý về cảnh biển (2-3 tranh)  Trẻ:  - Màu sáp, màu nước, bút lông, bông, tăm bông, dọc khoai, ống hút, hạt , nhũ màu, các hình con vật sống dưới biển, hồ dán...  - Giá treo sản phẩm. | **1.Ổn định**  - Chơi: Đố - đoán về biển  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\* Quan sát, nhận xét tranh:***  **Xem video cảnh biển Nha Trang, Vũng tàu, Đồ Sơn,...**  **(**Xem 2-3 tranh vẽ về biển **NX bố cục, màu sắc, chất liệu,...)**  + Tranh vẽ cảnh gì? Mặt nước biển ntn?  + Trên mặt biển có gì?  + Trên cao cao có gì? ông mặt trời như thế nào?  - Tranh vẽ cảnh trên biển có nhiều thuyền buồm nhiều màu sắc căng gió, bầu trời trong xanh, có nhiều đám mây trắng trôi lơ lững trên bầu trời, ông mặt trời chiếu những tia nắng vàng xuống biển làm cho nước biển càng trong xanh, óng ánh, những con sóng lăn tăn vỗ vào bờ cát trông rất đẹp...  ***\* Hỏi ý định trẻ, định hướng nhiệm vụ***  - Con thích vẽ biển ở đâu? Con sẽ vẽntn?  - Vẽ những gì trong bức tranh về biển? Vẽ như thế nào?  - Cô gợi ý trẻ vẽ đường chân trời. Mặt nước biển, xa xa có những con thuyền,…  - Cô gợi ý trẻ vẽ và sử dụng nhiều loại màu và phối hợp các nguyên liệu khác.  ***\* Trẻ thực hiện:*** bật nhạc không lời  - Cô cho trẻ về bàn thực hiện (cô đến từng bàn hỏi trẻ và hướng dẫn thêm cho những trẻ yếu)  ***\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm***  - Trẻ treo bài và được quan sát tranh.  - Các con thấy bức tranh của bạn nào đẹp? Vì sao?  - Con giới thiệu bức tranh của mình?  - Cô nhận xét chung  **3. Kết thúc:**Hát “ Bé yêu biển lắm”. |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Dạy trẻ nhận biệt hình tròn, tam giác. | **1. Kiến thức**  - Trẻ nhận biết và gọi tên đúng các hình: tròn, tam giác  - Trẻ nhận biết, phân biệt được các hình thông qua tính chất của các hình (cạnh, góc, lăn được hay không)  - Trẻ nhận biết được 1 số đồ dùng đồ chơi có dạng hình: tròn , tam giác  **2. Kỹ năng**  - Rèn kỹ năng quan sát, so sánh cho trẻ  - Phát triển ngôn ngữ, tư duy cho trẻ  - Biết chơi trò chơi theo yêu cầu của cô  **3. Thái độ**  - Giáo dục trẻ yêu quý mọi người thân  - Yêu thích, hứng thú tham gia hoạt động | Cô:  - Máy tính, máy chiếu  - Hình ảnh các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật  - 1 số đồ dùng có dạng hình tròn , vuông, tam giác,chữ nhật  Trẻ:  - Mỗi trẻ 1 rổ đủ các hình: tròn, vuông, tam giác, chữ nhật | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cô và trẻ hát bài “ cháu yêu bà” và trò chuyện về gia đình  - Cô giới thiệu hôm nay bà tặng cho cả lớp 1 rổ quà và để trẻ đoán  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **Ôn Nhận biết các hình có dạng hình tròn, hình vuông, hình chữ nhật, hình tam giác.**  - Xem trình chiếu và gọi tên hình  - Hình gì xuất hiện?  **Dạy trẻ nhận biệt, phân biệt hình tròn với hình vuông, hình tam giác, hình chữ nhật**  - Cô chia trẻ thành 3 nhóm, so sánh hình và đưa ra nhận xét điểm giống và khác nhau giữa 2 hình:  + Nhóm 1: so sánh hình tròn với hình chữ nhật.  + Nhóm 2: so sánh hình tròn với hình vuông.  + Nhóm 3: so sánh hình tròn hình tam giác.  - Cho trẻ lăn hình, đặt những hình lăn được sang 1 bên, những hình không lăn được sang 1 bên.  + Trẻ lăn hình  + Trẻ kết luận hình nào lăn được, hình nào không lăn được, vì sao?  + Cô kết luận lại:  + Hình tròn lăn được vì có đường bao cong tròn  + Hình tam giác, hình vuông, hình chữ nhật không lăn được vì có được bao thẳng, có góc nên không lăn được.  **Luyện tập củng cố**  **Trò chơi 1: “Cáo và thỏ”**  + Cách chơi: Các hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật làm nhà, trẻ làm thỏ, khi thấy cáo thì bầy thỏ nghe hiệu lệnh chạy về nhà hình gì thì chạy nhanh về nhà hình đó kẻo cáo bắt  + Cô và các cháu vừa chơi vừa đọc thơ:  " Trên bãi cỏ   Thỏ nhớ nhé  Nhà hình vuông (tam giác, chữ nhật, tròn)   Chạy cho mau    Kẻo bị bắt"  **Trò chơi 2: Hội thi “Gia đình khéo tay”**  *Cách chơi:* trẻ xếp thành 3 hàng dọc, mỗi đội sử dụng những tấm hình để xây cho đội mình một ngôi nhà. trong khoảng thời gian là 1 bản nhạc Khi bản nhạc kết thúc đội nào xây xong trước xây đẹp xếp khít các hình thì đội đó sẽ là đội thắng cuộc.  **3. Kết thúc**  Nhận xét và tuyên dương trẻ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **PTVĐ**  VĐCB: Chạy theo đường dích dắc  TCVĐ: Đường về tổ | **1.Kiến thức**  Trẻ biết kỹ thuật chạy theo đường dích dắc  **2.Kỹ năng**  - Kỹ năng vận động cơ bản chạy theo đường dích dắc khéo léo không chạm vào các ô chướng ngại vật.  - Trẻ có kĩ năng chơi trò chơi  **3.Thái độ**  **-** Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học.  -Trẻ biết thường xuyên luyện tập thể dục để giúp cơ thể khỏe mạnh. | **Cô:**  - Sân bằng phẳng. - Băng nhạc, trống lắc.  - Xắc xô, phấn**Trẻ:**  Trang phục gọn gàng | **1. Ổn định tổ chức:** Trò chuyện về chủ đề.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **A: Khởi động**: Đi chạy vòng tròn biểu diễn các kiêu đi rồi về 4 hàng ngang tập BTPTC.  **B: Trọng động**  \****BTPTC:***  - Tay: Tay đưa phía trước, lên cao (2l x 4 nhịp).  - Bụng: 2 tay ra trước, lên cao. (2l x 4nhịp ).  - Chân: đưa từng chân lên, nhấc cao đầu gối (2l x 8 nhịp ).  - Bật: tiến trước (2l x 4nhịp ).  **\* *VĐCB:*Chạy theo đường dích dắc**  - Cô làm mẫu  + Cô tập mẫu lần 1 ( không giải thích)  + Cô tập mẫu lần 2 + giảng giải  Trên sân có đường dích dắc, nhiệm vụ của các con là chạy theo đường dích dắc ấy thật khéo léo không chạm vào các ôđến hết và chạy về cuối hàng. (gọi 1-2 trẻ lên tập lại mẫu)  - Cô cho từng nhóm trẻ thực hiện  **\**TCVĐ: Đường về tổ***  - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi  Chia trẻ thành 3 đôi, mỗi đội đứng thành 1 hàng dọc, Mỗi đội là 1 tổ chim. Thi xem đội nào chạy theo đường dích dắc về tổ nhanh nhất thì đội đó chiến thắng.  + Cho trẻ chơi 2 lần  + Nhận xét tuyên dương trẻ sau khi chơi  **C. Hồi tĩnh** Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 lần  **3. Kết thúc:**  - Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….. | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPXH**  Mặt trời, mặt trăng và các vì sao | **1.Kiến thức**  Trẻ biết mặt trời, mặt trăng và các vì sao là những hành tinh ở rất xa trái đất  Trẻ biết được những tác dụng ( tác hại) của ánh sáng mặt trời, mặt trăng và các vì sao với cuộc sống của con người, con vật và cây cỏ trên trái đất  Trẻ hiểu vì sao có ngày và đêm  **2.Kỹ năng**  - Phát triển kỹ năng quan sát, tư duy, ghi nhớ cho trẻ.  - Phát triển kỹ năng so sánh, phân loại.  - Mở rộng thêm vốn từ cho trẻ.  **3.Thái độ**  Trẻ biết sinh hoạt ( học, vui chơi, ăn, ngủ)phù hợp với từng thời điểm trong ngày.  Tích cực tham gia HĐ | **Cô:**  bài : Em hát gọi mặt trời, chúc ngủ ngon, 15 tiếng tích tắc  Sa bàn quay nền trời ban ngày, ban đêm. Ba tranh: Mặt trời; mặt trăng và các vì sao  Đèn bàn, quả địa cầu  Băng hình hoạt động của con người , của bé vào các thời điểm trong ngày.  Các slide trò chơi.  **Trẻ:** 4 hộp, mỗi hộp có 1 tranh thể hiện hình ảnh hoạt động của bé trong ngày. | **1. Ổn định tổ chức.**  Hát và trò chuyện về bài hát “Nắng sớm”.  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **Cô đố về : Mặt trời**  Cho trẻ hát bài: Em hát gọi mặt trời  *Khi trẻ hát cô dùng sa bàn và kéo mặt trời lên.*  Hỏi trẻ: Các con có biết mặt trời mọc lên từ hướng nào không?( hướng đông) thời điểm mặt trời mọc còn gọi là gì? (bình minh) Các con đoán xem đây là thời điểm nào trong ngày? Vào buổi sáng con người và các con vật làm gì? ( *Trình chiếu*)  - Ánh mặt trời buổi sáng nhưthế nào?  - Ánh mặt trời có lợi gì đối với con người?  - Ánh nắng còn có tác dụng gì với cây cối và các con vật?  **Khaí quát**: Đây là buổi sáng,...mặt trời còn giúp mẹ phơi khô quần áo, giúp cho cây cối tươi tốt  *Cho mặt trời di chuyển đến giữa sa bàn*  Hỏi trẻ: Đây là thời điểm nào trong ngày?  -Vào buổi trưa ánh nắng mặt trời ntn? có hại gì với cơ thể?  - Nắng nhiều quá còn có hại gì với cây cối…?  - Buổi trưa con người và con vật làm gì? (Trình chiếu )  *Cho mặt trời di chuyển đến cuối sa bàn*: Còn đây là thời điểm nào trong ngày? Mặt trời lặn ở hướng nào: Buổi chiều, khi mặt trời sắp lặn người ta gọi là gì?  Con người và con vật làm gì khi hoàng hôn xuống?  *Khái quát:……*  **Cô đố về :Mặt trăng**(cho xem trình chiếu)  - Mặt trăng thường xuất hiện vào thời điểm nào trong ngày?  - Có phải trăng lúc nào cũng tròn không? trăng tròn khi nào? khuyết khi nào? trăng khuyết giống gì?.  Ánh sáng mặt trăng như thế nào?  Giới thiệu hình ảnh mặt trăng tròn, lưỡi liềm với bài đồng dao về trăng  - Mặt trăng có đặc điểm gì khác (giống) mặt trời?  *Khái quát:…..*  **Cô đố về: Các vì sao**  - Các con hãy nói những gì mình biết vể các vì sao?  - Vào buổi tối con người làm gì? Trẻ em phải đi ngủ lúc mấy giờ? Tại sao?  Cho trẻ hát bài: Chúc ngủ ngon  - Các con vừa tìm hiểu về những gì?  Mặt trời, mặt trăng và các vì sao tuy có nhiều điểm khác nhau nhưng đều được gọi là những hành tinh và chúng ở rất xa trái đất của chúng ta.Vậy ngoài mặt trời, mặt trăng và các vì sao các con còn biết hành tinh nào nữa không?  Cô giới thiệu: Trái đất của chúng ta cũng là 1 hành tinh. Cho trẻ xem thí nghiệm nhỏ để hiểu Trái Đất luôn quay quanh mặt trời và vì sao lại có ngày và đêm  **3. Kết thúc:**- Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …….……………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDÂN**  DH: Đếm sao  NH: Ánh trăng hòa bình  TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát | **1.Kiến thức**  - Trẻ thuộc bài hát, nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung bài hát.  **2.Kỹ năng**  **-** Trẻ hát đúng lời, đúng giai điệu bài hát,  - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát  - Trẻ biết cách chơi trò chơi **“**Nghe giai điệu đoán tên bài hát”  **3.Thái độ:**  - Tích cực tham gia các hoạt động | Cô:  - Nhạc các bài hát sử dụng trong giờ học.  - Bài giảng điện tử  Trẻ:  - Trang phục gọn gàng, thoải mái | **1. Ổn định tổ chức.**  Cô đố câu đố về ngôi sao  “Nhấp nha nhấp nhái Trên bầu trời đêm Buổi sáng em tìm Trốn đâu hết cả. Đố bé là gì?” (trẻ trả lời)  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **\*Học hát bài “ Đếm sao”**  - Cô giới thiệu tên bài hát tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 , hỏi lại trẻ tên bài hát , tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2, Hỏi và giảng nội dung bài hát  - Cho cả lớp hát, cô sửa sai cho trẻ  - Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát ( sửa sai sau mỗi lần trẻ hát)  **\*Nghe hát bài hát “Ánh trăng hòa bình”**  - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1 (có nhạc)  - Hỏi trẻ têm bài hát, tên tác giả. Giảng giải nội dung  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2 (cô và 1 bạn trong lớp BD minh họa)  **\*Trò chơi: Nghe giai điệu đoán tên bài hát**  - Cô giới thiệu cách chơi,cô cho trẻ nghe nhạc một số bài hát trong chủ điểm, sau đó cho trẻ đoán xem đó là bài hát gì? Và cho trẻ hát lại bài hát đó.  **3. Kết thúc:**Nhận xét và tuyên dương trẻ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**TUẦN III: MÙA HÈ CỦA BÉ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH**  Vẽ quần áo mùa hè (Đề tài) | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết đặc điểm thời tiết mùa hè (nắng, nóng, mưa nhiều) và biết một số kiểu trang phục phù hợp với đặc điểm thời tiết đó.  **2.Kỹ năng**:  - Trẻ biết vận dụng các kỹ năng đã học: vẽ nét tròn, cong tròn , nét thẳng, xiên,... để vẽ và trang trí một số kiểu trang phục mùa hè mà trẻ biết.  - Có kỹ năng tô màu và sử dụng màu hợp lý.  **3.Thái độ**:  - Trẻ có ý thức trong giờ học và biết giữ gìn sản phẩm của mình của bạn.  - Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết mùa hè, biết cởi bớt áo khi trời nóng. | **Cô:**  - 3 tranh mẫu của cô  - Vở vẽ của trẻ.  - Băng đĩa nhạc các bài hát theo chủ đề.  **Trẻ:**  - Bút màu, bút lông.  - Màu dạ, màu nước,...  - Giá treo sản phẩm. | **1. Ổn định**  - Hát bài hát "Mùa hè đến" và trò chuyện về thời tiết và trang phục mùa hè.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\* Cho trẻ quan sát tranh***  + Quần áo tắm  + Quần áo cộc nam  + Quần áo mùa hè nữ  ***\* Trẻ nhận xét tranh :*** chi tiết, bố cục, màu sắc.  - Cô khái quát lại những nhận xét của trẻ.  - Cô vẽ gợi ý cho trẻ xem 1 kiểu trang phục  ***\* Hỏi ý định của trẻ:***  - Con sẽ vẽ trang phục gì? Con sẽ vẽ như thế nào?  ***\* Trẻ thực hiện***:  + Bật nhạc không lời  + Cô đi quanh lớp khuyến khích động viên trẻ hướng dẫn lại cho những trẻ còn lúng túng, nhắc trẻ cách cầm bút, cách tô màu thật đẹp, kín và không chờm ra ngoài.  + Cho trẻ treo bài lên giá.  +Cô cho trẻ nhận xét  - Các con thấy bức tranh của bạn nào đẹp? Vì sao?  - Con giới thiệu bức tranh của mình?  + Cô nhận xét tuyên dương trẻ  + Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết nắng nóng của mùa hè.  **3. Kết thúc:** Cô NX, chuyển hoạt động |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau tạo thành những hình cơ bản. | **1.Kiến thức**  - Nhận biết mục đích của việc sử dụng các nguyên vật liệu khác nhau tạo thành các hình cơ bản - Biết sử dụng hạt, đất nặn, que tạo thành hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật **2.Kỹ năng**  - Tập xếp hạt, que tạo thành các hình.  - Phát triển tư duy, chú ý có chủ định, sử dụng đúng thuật ngữ toán học.  **3.Thái độ**  Trẻ có nề nếp học tập, yêu thích học toán. | **\*Cô:** - Giáo án PP.  -Đồ dùng làm mẫu  **\*Trẻ:**  - Mỗi trẻ một bảng, 1 rổ đựng que, hạt, đất nặn  -Khăn lau tay | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cháu hát bài “shapes song” **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\* Phần thứ nhất: “Bé nào giỏi hơn”***  - Có 4 hình được xếp bằng các nguyên vật liệu khác nhau + Gọi 1 trẻ lên: Hình vuông được xếp bằng nguyên vật liệu gì?  +Cô đã nặn được hình gì?  ***\* Phần thứ 2: “Trổ tài của bé”***  - Cô hướng dẫn thao tác: "Cô dùng đất nặn lăn dài thành 4 đường thẳng bằng nhau rồi xếp tạo thành hình vuông.  -Cô dùng 3 que xếp hình tam giác,  -Cô dùng hạt xếp thành vòng tròn.  **- Bây giờ mời các bạn cùng tham gia phần “Trổ tài của bé”**  - Cho mỗi trẻ tự lấy 1 bảng và 1 rổ đồ chơi của mình.  -Tiến hành cho trẻ sử dụng chúng xếp thành những hình cơ bản.  -Trong khi trẻ thực hiện, cô quan sát, hướng dẫn trẻ làm. *- Cô cho trẻ nhận xét và cô khái quát lại.*  **3.Kết thúc:** NX chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVH**  Thơ “Mưa” – Nguyễn Diệu | **1. Kiến thức:**  - Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ.  - Biết được một số đặc điểm của hiện tượng mưa.  **2. Kỹ năng:**  - Phát triển kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ.  - Phát triển vốn từ cho trẻ  **3. Thái độ:**  - Giáo dục trẻ biết tìm chỗ trú khi trời đổ mưa. | **Cô:**  -Tranh trình chiếu có nội dung bài thơ  - Máy tính, máy chiếu  - Giáo án điện tử  **Trẻ:**  - Trang phục quần áo gọn gàng, tâm lý thoải mái. | **1. Ổn định tổ chức.**  - Chơi trò chơi “Mưa to, mưa nhỏ”  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \* Cô giới thiệu bài thơ: “Mưa” của tác giả Nguyễn Diệu  - Cô đọc lần 1: Hỏi tên bài thơ? Tác giả?  - Cô đọc lần 2: Trình chiếu minh hoạ nội dung bài thơ.  \* Đàm thoại trích dẫn:  + Bài thơ nói về hiện tượng tự nhiên nào?  + Trong bài thơ, tác giả đã miêu tả mưa rơi như thế nào?  + Tác giả còn nói mưa có những tác dụng gì?  + Tác giả đã ví mưa như là gì?  \* Giáo dục: Bài thơ nói về đặc điểm, tác dụng của hiện tượng mưa. Khi trời mưa, các con ra ngoài phải mặc áo mưa, che ô, khi đi trên đường thì phải tìm chỗ trú an toàn.  \* Dạy trẻ học thuộc thơ:  + Cả lớp đọc cùng cô 2-3 lần. Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  + Luân phiên tổ- nhóm- cá nhân đọc  + Cho trẻ đọc to, nhỏ, đọc nối tiếp  + Cả lớp đọc lại bài thơ  - cô ngâm thơ cho trẻ nghe  **3.Kết thúc:**  **-** Nhận xét, chuyển hoạt động |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPXH**  Trò chuyện về mùa hè | **1. Kiến thức:**  - Trẻ biết một số hoạt động của con người trong mùa hè: đi bơi, đá bóng, thả diều, thăm lăng Bác, xem xiếc, thăm vườn bách thú, leo núi.  - Trẻ biết đặc điểm thời tiết của mùa hè: nắng, nóng.  **2. Kỹ năng:**  - Phát triển kỹ năng quan sát. Kỹ năng ngôn ngữ: trả lời câu hỏi của cô đủ câu, đủ ý, ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc.  **3. Thái độ:**  - Trẻ tích cực tham gia vào giờ học.  - Giáo dục trẻ ý thức tổ chức kỷ luật khi tham gia các choạt động trong mùa hè. | **Cô:**  - Máy vi tính, máy chiếu.  - Một số bức tranh có những đồ dùng, món ăn, trang phục của mùa hè  - Bài giảng điện tử  **Trẻ:**  - Lô tô một số biển báo giao thông | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cô cho trẻ hát bài “Em yêu mùa hè”  **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **\*Trò chuyện về mùa hè**  - Hỏi trẻ về thời tiết mùa hè, trang phục mùa hè và những hoạt động thường được tổ chức vào mùa hè mà trẻ biết hoặc đã được tham gia.  **\* Quan sát và thảo luận về một số hoạt động thường được tổ chức vào mùa hè**  + Đi tham quan, nghỉ mát: Đi thăm lăng Bác, xem xiếc, vườn bách thú, đi tham quan một số danh lam thắng cảnh.  + Tham gia một số môn thể thao: Đá bóng, thả diều, bơi lội, leo núi.  - Cô trình chiếu từng hình ảnh và hỏi trẻ những câu hỏi:  + Họ đang làm gì?  + Họ mặc trang phục như thế nào?  + Họ mang theo những gì?  + Khi tham gia hoạt động này, các con phải chú ý điều gì?  => Cô chốt lại những ý kiến đúng của trẻ và đưa ra bài học giáo dục.  **\*Trò chơi “Mùa hè có gì?” (nối tranh)**  Chia lớp thành 3 đội.  - Cô nêu luật chơi và cách chơi:  Mỗi đội có nhiệm vụ nối những đồ vật, trang phục, món ăn của mùa hè vào ông mặt trời ở giữa bức tranh.  - Cô cho trẻ chơi  **\*Trò chơi: “Tham gia mùa hè cùng bé” (trò chơi vận động)**  - Cô nêu luật chơi, cách chơi:  Trẻ nắm tay thành 1 vòng tròn, đi theo vòng tròn và làm các động tác theo hiệu lệnh của cô. Thi xem ai làm đúng và nhanh.  VD: đi bơi: trẻ làm động tác bơi  - Cho trẻ chơi.  - Cô nhận xét sau khi chơi.  **3. Kết thúc:**- Nhận xét tuyên dương trẻ chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ……………………………………………………………………………………………………………….....  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….. | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDAN**  **-** D¹y h¸t: Mùa hè đến  - Nghe h¸t:  Bé yêu biển.  - TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát. | **1. KiÕn thøc :**  TrÎ thuéc bµi h¸t, h¸t ®óng nh¹c bµi h¸t, thÝch nghe c« h¸t vµ ch¬i trß ch¬i.  **2. Kü n¨ng :**  - TrÎ biÕt vµo ®óng nh¹c bµi h¸t, h¸t râ lêi.  - TËp trung nghe c« h¸t, nghe trän t¸c phÈm.  **3. Th¸i ®é:**  - TrÎ høng thó häc h¸t. | B¨ng nh¹c  X¾c x«, ®µn, 1 sè dông cô ©m nh¹c. | **1. Ho¹t ®éng 1 : Ổn ®Þnh tæ chøc**  - Cho trÎ h¸t: Trời nắng, trời mưa**.**  - C« vµ trÎ xem mét sè h×nh ¶nh vÒ thời tiết mùa hè.  - Trß chuyÖn víi trÎ.  **2. Ho¹t ®éng 2 : Phương pháp, hình thức tổ chức**  **a. D¹y h¸t: Mùa hè đến.**  - Giíi thiÖu tªn bµi h¸t, tªn t¸c gi¶.  \* C« h¸t lÇn 1kh«ng nh¹c  - Hái trÎ tªn bµi h¸t, tªn t¸c gi¶?  \* C« h¸t lÇn 2: H¸t cã nh¹c  - Hái trÎ tªn bµi h¸t, tªn t¸c gi¶?  + §µm thoai vÒ néi dung bµi h¸t.  + C« b¾t nhÞp vµ h¸t cïng trÎ 2-3 lÇn.  - D¹y trÎ h¸t d­­íi nhiÒu h×nh thøc(Tæ, nhãm, c¸ nh©n).  - Tæ chøc thi ®ua gi÷a c¸c tæ, nhãm, c¸ nh©n.  **b. Nghe h¸t: Bé yêu biển.**  - C« h¸t lÇn 1 cho trÎ nghe.  - C« h¸t lÇn 2 gi¶ng néi dung, gi¸o dôc trÎ  - LÇn 3: Cho trÎ nghe b¨ng h¸t.  **c. Trß ch¬i: Nghe giai điệu đoán tên bài hát.**  C¸ch ch¬i: C« cho trẻ lắng nghe giai điệu các bài hát và đoán tên xem đó là bài hát gì?  **3. Ho¹t ®éng 3: KÕt thóc** **:**  C« nhËn xÐt giê häc chuyÓn ho¹t ®éng. |
| Lưu ý | ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………....  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |

**TUẦN IV: GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **HĐTH**  Xé dán cảnh bầu trời ban ngày  (Đề tài) | 1.**Kiến thức**:  - Trẻ nhận biết được khi nào là ban ngày, biết một số đặc điểm của bầu trời ban ngày.  **2.Kỹ năng**:  - Rèn kỹ năng xé các đường thẳng, cong,...kỹ năng bôi hồ và dán cho trẻ.  - Phát triển óc sáng tạo, trí tưởng tượng và sự khéo léo cho trẻ.  **3.Thái độ**:  - Trẻ biết giữ gìn, bảo vệ sản phẩm của bạn và của mình  - Giáo dục trẻ biết yêu thiên nhiên và bảo vệ thiên nhiên | **Cô:**  - Tranh mẫu của cô, giấy A3  - Bài giảng điện tử.  - Băng đĩa chủ đề  **Trẻ:**  - Vở thủ công  - Giấy màu, keo  - Bút màu  - Màu dạ, màu nước,...  - Giá treo sản phẩm | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cô cho trẻ hát bài hát “Trời nắng, trời mưa” và trò chuyện về thời tiết và cảnh bầu trời lúc này.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\*Quan sát và nhận xét tranh***  - Cô cho trẻ quan sát và nhận xét những tranh mẫu của cô.  - Sau mỗi lần nhận xét của từng bức tranh, cô nhắc lại những nhận xét đúng của trẻ:  - Cô xé và dán gợi ý cho trẻ quan sát (vừa xé dán cô vừa hướng dẫn bằng lời).  - Cô hỏi ý tưởng của trẻ:  + Trong bức tranh cảnh bầu trời ban ngày của mình, con sẽ xé dán những gì?  + Con sẽ xé dán như thế nào?  ***\* Trẻ thực hiện:*** bật nhạc không lời  - Cô cho trẻ về bàn thực hiện (cô đến từng bàn hỏi trẻ và hướng dẫn thêm cho những trẻ yếu)  ***\* Trưng bày và nhận xét sản phẩm***  - Trẻ treo bài và được quan sát tranh.  - Các con thấy bức tranh của bạn nào đẹp? Vì sao con thích?  - Con giới thiệu bức tranh của mình?  - Cô nhận xét chung  **3.Kết thúc**  Hát “Bầu trời em yêu” |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **LQVT**  Chắp ghép hình tạo thành bức tranh đơn giản. | **1.Kiến thức**  - Nhận biết mục đích của bài tập chắp ghép các hình tạo thành bức tranh đơn giản. - Biết sử dụng các hình khác nhau, chắp ghép tạo thành các hình cơ bản. **2.Kỹ năng**  - Sắp xếp bố cục bức tranh hợp lí, chắp ghép các hình tạo thành bức tranh có nghĩa. - Phát triển tư duy chú ý có chủ định, sử dụng đúng thuật ngữ toán học.  **3.Thái độ**  Trẻ có nề nếp học tập, yêu thích học toán. | **\*Cô:** - Giáo án PP  -Các hình hình học cơ bản kích thước màu sắc khác nhau.  - giấy A3  **\*Trẻ:**  - Mỗi nhóm trẻ 1 rổ đựng các hình học cơ bản với màu sắc và kích thước khác nhau.  Mỗi trẻ 1 tờ a4.  -Hồ dán | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cháu hát bài “Shapes song” **2.Phương pháp, hình thức tổ chức.**  ***\* Phần thứ nhất: “Bé nào giỏi hơn”***  - Có 1 bức tranh cho cả lớp quan sát.  - Con thấy bức tranh này có gì đặc biệt.  - Cô xếp hình vuông và hình tam giác thành hình gì?  -Cái cây được cô xếp bằng những hình gì?  -Cô khái quát lại  ***\* Phần thứ 2: “Trổ tài của bé”***  - Cô hướng dẫn thao tác: Cô dùng hình chữ nhật làm thân nhà, hình vuông nhỏ làm cử sổ, hình chữ nhật nhỏ làm cửa ra vào, cô làm mái nhà bằng hình tam giác, cô xếp các hình tròn lên nhau tào thành tán cây, hình chữ nhật tạo than cây, ông mặt trời hình tròn…  -Cuối cùng cô dán chúng lại tạo thành bức tranh từ hình rồi! - Các bạn thấy bức tranh của cô thế nào?  ***\* Phần thứ 3: “Cùng chung sức”***  - Cuối cùng là phần “Cùng chung sức”  - Các bạn sẽ thi xem ai tạo ra bức tranh nhanh hơn, sớm hơn nhé!  - Cô phát đồ chơi cho trẻ, tiến hành cho trẻ thực hiện.  -Trong khi trẻ thực hiện cô quan sát, hướng dẫn trẻ.  Động viên trẻ và cả lớp.  **3.Kết thúc:** NX chuyển HĐ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………..  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **PTVĐ**  Chạy 15m trong khoảng 10 giây  TC: Lộn cầu vồng | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết các bước thực hiện chạy 15m và biết cách chơi trò chơi Lộn cầu vồng  **2.Kỹ năng**  - Phát triển cơ chân cơ tay, và các tố chất vận động nhanh nhẹn mạnh mẽ.  - Khả năng vận động theo nhịp điệu  **3.Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia tiết học | Cô:  Xắc xô, phấn  - Sân bằng phẳng. - Băng nhạc, trống lắc.  - 2 bức tranh thỏ, rùa để làm đích.  Trẻ:  - Trang phục gọn gàng, thoải mái | **1. Ổn định tổ chức.**  - Trò chuyện về chủ điểm  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức**  **A: Khởi động:** Đi chạy vòng tròn các kiêu đi, về 4 hàng  **B: Trọng động**  \****BTPTC:***  - Tay: Tay đưa phía trước, lên cao (2l x 4 nhịp).  - Bụng: 2 tay ra trước, lên cao. (2l x 8nhịp ).  - Chân: đưa từng chân lên, nhấc cao đầu gối (2l x 8 nhịp ).  - Bật: tiến trước (2l x 4nhịp ).  **\* *VĐCB:*Chạy 15m trong khoảng 10 giây**  - Cô làm mẫu lần 1 ( không giải thích)  - Cô tập mẫu lần 2 + giảng giải:  Chuẩn bị chạy: đứng chân trước chân sau, thân người hơi chồm về phía trước để lấy đà, khi chạy chân nhắc cao, chạm đất bằng nữa đầu bàn chân khuỷu tay hơi gập lại đánh nhịp nhàng cùng với nhịp của chân, đầu không cúi mắt nhìn thẳng về phía trước.  -Cô làm mẫu lần 3  - 2 trẻ lên làm mẫu  - Lớp thực hiện 2 lần  - Thi đua giữa 2 đội 1 - 2 lần  \***Trò chơi vận động:** Lộn cầu vồng  - Cô nói cách chơi: Từng cặp trẻ đứng đối mặt nhau, tay cầm tay nhau rồi vừa đọc bài đồng dao vừa vung tay sang 2 bên theo nhịplời đồng dao  Lộn cầu vồng  Nước trong nước chảy  Có cô mười bảy  Có chị mười ba  Hai chị em ta  Ra lộn cầu vồng  **C: Hồi tĩnh:** cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 lần  **3. Kết thúc:**Nhận xét và tuyên dương trẻ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **KPXH**  Trò chuyện về ngày giỗ tổ Hùng Vương | **1.Kiến thức**  -Giúp học sinh biết ngày giỗ tổ Hùng Vương là ngày 10-3 âm lịch hằng năm và ý nghĩa của ngày giỗ tổ.  - Trẻ biết một số hoạt động diễn ra trong lề hội đền Hùng.  **2.Kỹ năng**  - Phát triển các kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ  - Trẻ biết nói đủ câu đủ ý, rõ ràng.  - Trẻ biết thay đổi hành vi , thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh.  **3.Thái độ**  - Giáo dục trẻ khi đi vào những nơi trang nghiêm như đền thờ, nghĩa trang liệt sỹ phải trang nghiêm, không được ồn ào,… | Cô:  - Máy tính, máy chiếu  - Giáo án điện tử  - Hình ảnh về giỗ tổ hùng vương,  Trẻ:  - Lô tô các PTGTcho trẻ | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cho trẻ chơi trò chơi: “ tập tầm vông”  - Các con hãy kể tên các ngày lễ hội trong năm?  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  \* Trò chuyện về ngày giỗ tổ hùng vương  - Xem tranh ảnh, video về ngày giỗ tổ hùng vương.  - Hình ảnh này nói về ngày lễ nào?  - Giỗ tổ hùng vương được tổ chức vào ngày nào?  - Ngày giỗ thường được tổ chức ở đâu?  - Mọi người chuẩn bị những gì cho ngày giỗ?  - Cô giải thích các từ: “ ngày giỗ”  - Khái quát lại  \* Bé vui chơi lễ hội đền Hùng.  - Cho trẻ chơi trò chơi: chọi gà  - Cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi.  - Cô bao quát, khái quát ,giáo dục trẻ sau khi chơi xong.  - Trẻ chơi “ làm mũ vua hùng”  \* Giáo dục: - Các vua Hùng đã có công dựng nước vì vậy chúng taphải làm gì?  Các bạn phải biết nhớ ơn, kính yêu các vị vua hùng, và nhớ là hãy chăm ngoan học giỏi, khi đi vào những nơi trang nghiêm như đền thờ, nghĩa trang liệt sỹ phải trang nghiêm, không được ồn ào,…  **3. Kết thúc:** Hát : “nổi trống lên các bạn ơi”. |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |
| **TÊN HĐ HỌC** | **MỤC ĐÍCH YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** | **CÁCH TIẾN HÀNH** |
| **GDÂN**  - VĐTN: “Nắng sớm”  - Nghe hát: “ Tia nắng hạt mưa”  - TC: Nhảy theo nhạc | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết vận động TTC bài hát “Nắng sớm ”  - Hiểu nội dung bài hát cô hát cho trẻ nghe  **2.Kỹ năng**  - Trẻ hát rõ lời, đúng nhạc, biểu diễn tự nhiên bài hát “Nắng sớm”  - Biết phối hợp bài hát với vận động TTC theo lời bài hát  - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát  - Biết chơi trò chơi  **3.Thái độ:**  **-** Giáo dục trẻ biết nắng buổi sáng rất tốt cho sức khỏe | Cô:  - Nhạc các bài hát sử dụng trong giờ học.  Trẻ:  - Trang phục gon gàng, tâm lý thoải mái. | **1. Ổn định tổ chức.**  - Cho trẻ nghe 1 đoạn nhạc bài “Nắng sớm” và cho trẻ đoán tên bài hát. Trò chuyện với trẻ về bài hát  - Cho trẻ hát lại bài hát 1-2 lần.  **2. Phương pháp, hình thức tổ chức.**  **\* VĐTN: “Nắng sớm”**  - Cô hỏi lại trẻ cách vỗ tay theo TTC  - Trẻ hát cô vỗ tay TTc cho trẻ xem  - Cô cho trẻ thực hiện theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân. (cô chú ý sửa sai cho trẻ sau mỗi lần trẻ thực hiện)  **\*Nghe hát: “Tia nắng hạt mưa”:**  - Cô giới thiệu tên bài hát, tác giả  - Cô hát cho trẻ nghe lần 1.  - Cô hỏi trẻ tên bài hát, tác giả?  - Cô giảng giải nội dung bài hát.  - Cô hát cho trẻ nghe lần 2  **\*Trò chơi: Nhảy theo nhạc**  - Cô giới thiệu cách chơi: khi nghe bản nhạc, nhạc nhanh thì nhảy nhanh, nhạc chậm thì nhảy chậm theo tốc độ bản nhạc  - Cô cho trẻ chơi  - Nhận xét sau khi chơi  **3. Kết thúc:**Nhận xét và tuyên dương trẻ |
| Lưu ý | …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………… | | |
| Chỉnh sửa năm | …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………….........  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………….  …………………………………………………………………………………………………………………. | | |